TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TT** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Số: 24/2023/DS-ST
Ngày: 14-7-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT – TỈNH AN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Tài;
2. Ông Hồ Văn Dũng.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Chau Chanh Đô Ra là Thư ký Tòa án nhân dân huyện TT.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT tham gia phiên tòa*:** Bà Võ Thị Ngọc Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 262/2022/TLST-DS, ngày 15 tháng 11 năm 2022 về: *"Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm",* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2023/QĐXX- DS ngày 14 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Đồng nguyên đơn:

1.1. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1964; địa chỉ: Tổ 15, ấp NP, xã LAT, huyện TT, tỉnh An Giang.

1.2. Bà Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm: 1974; cùng địa chỉ: Tổ 15, ấp NP, xã LAT, huyện TT, tỉnh An Giang.

2. Đồng bị đơn:

2.1. Bà Liêu Mỹ L (Liêu Thị ML), sinh năm: 1976; địa chỉ: Tổ 15, ấp NP, xã LAT, huyện TT, tỉnh An Giang.

2.2. Bà Trần Ngọc T, sinh năm: 1993; địa chỉ: Tổ 13, ấp NP, xã LAT, huyện TT, tỉnh An Giang.

(Tại phiên tòa các bà: P, N, L và chị T cùng có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 15/7/2022 với các tài liệu kèm theo và quá trình tố tụng tại tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị P trình bày:

Nhà bà với nhà bà Liêu ML cặp vách nhau, do có mâu thuẫn trong việc mua bán từ trước, nên chiều khoảng 18 giờ 00 phút ngày 16/6/2022, bà L vô cớ dùng lời lẽ

xúc phạm và dọa đốt nhà bà, nên hai bên gây cải nhau, trong lúc gây cải bà L lấy cây đập vào kệ đựng đồ và chạy sang nhà đánh bà. Cùng lúc Trần Ngọc T (con bà L) đến bênh vực mẹ cũng đánh bà. Do L đeo nữ trang, nên trong lúc đánh bị nữ trang cào xước vào vùng mắt, trán và mũi bị chảy nhiều máu làm bà hoảng loạn được người nhà đưa vào Trạm y tế xã LAT xử lý vết thương và sau đó chuyển lên Trung tâm Y tế huyện TT điều trị, đến 15 giờ 30 ngày 17/6/2022 cho xuất viện. Nay bà yêu cầu bà P, chị T phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại: Tiền thuốc điều trị vết thương là 5.400.000 đồng; tiền ngày công lao động trong thời gian điều trị 05 ngày x 1.000.000 đồng = 5.000.000 đồng; tổn thất tinh thần: 15.000.000 đồng, tiền cây quạt trị giá 500.000 đồng. Tổng cộng 25.900.000 đồng.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Tuyết N trình bày:

Bà với bà P có quan hệ chị em ruột, nhà bà giáp vách nhà bà P theo hướng phải nhìn từ ngoài vào. Vào chiều khoảng 18 giờ 00 phút ngày 16/6/2022 khi đang ngồi trong nhà bà, bà nghe bà P và bà L gây cải nhau. Sau đó thấy bà L cùng con là T sang nhà đánh bà P, nên bà đến can ngăn. Tuy nhiên, trong lúc can ngăn bà bị bà P, chị T dùng tay đánh vào vùng đầu và người của bà, làm bà hoảng loạn phải đến Trung tâm Y tế TT khám vết thương rồi về nhà, đến ngày 20/6/2022 bà đến Bệnh viên Đa khoa Trung tâm An Giang khám lại và mua thuốc điều trị tại nhà. Nay bà yêu cầu bà P, chị T phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại: Tiền thuốc điều trị vết thương là 1.300.000 đồng; tiền ngày công lao động trong thời gian điều trị 05 ngày x 1.000.000 đồng = 5.000.000 đồng; tổn thất tinh thần: 10.000.000 đồng. Tổng cộng 16.300.000 đồng.

Bị đơn bà Liêu Mỹ L trình bày:

Đúng là nhà bà với bà P giáp vách nhau và do mâu thuẫn trong việc mua bán, nên từ trước hai bên thường xảy ra gây cải. Hôm đó vào khoảng 18 giờ 00 ngày 16/6/0222 trong lúc gây cải bà P dùng cây chổi đánh bà trước, bà dùng tay đánh lại bà P. Trong lúc ẩu đã nhau, bà N (em ruột bà P) chạy đến đánh bà và con ruột bà là T cách đó khoảng 50m thấy chạy đến tiếp và hai bên đánh nhau qua lại, sau đó hàng xóm can ngăn. Bản thân bà cũng bị thương tích, nhưng không đáng kể và tự điều trị tại nhà. Sự việc xảy ra là lỗi bà P, nên nay với yêu cầu của bà P, bà T yêu cầu bà bồi thường là bà không đồng ý.

Bị đơn chị Trần Ngọc T trình bày:

Chiều ngày 16/6//2022, khi đang ở nhà chị (cách nhà mẹ L khoảng 50m) nghe thấy mẹ chị với bà P gây cải và dẫn đến bà P, bà N đánh mẹ chị, nên chị chạy đến đánh lại bà P, bà N nhăm tiếp mẹ chị. Sau đó hàng xóm đến can ngăn rồi ngưng. Bản thân chị chỉ bị trầy xước nhẹ, nên tự đều trị không yêu cầu bồi thường. Riêng với yêu cầu của bà P, bà N thì chị không đồng ý.

Giai đoạn hòa giải, bà P, bà N giữ nguyên yêu cầu. Tòa án Thông báo các bên tham gia đối chất, nhưng bà L chị T vắng mặt, không lý do.

Tại phiên tòa, các bên bảo lưu ý kiến của mình.

Quan điểm của Kiểm sát viên:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết đúng theo trình tự thủ tục, xác định đúng quan hệ tranh chấp và thẩm quyền xét xử. Trong quá trình tiến hành tố tụng, Thẩm phán cũng như Hội đồng xét xử (HĐXX) đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố

tụng dân sự, các đương sự trong vụ án cũng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Tuy nhiên, hồ sơ không thể hiện thủ tục tống đạt một vài văn bản; vụ án thụ lý ngày 15/11/2022 nhưng đến ngày 14/6/2023 mới ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử là vi phạm thời hạn xét xử.

Về nội dung: Các bên thừa nhận có mâu thuẫn từ trước dẫn đến chiều ngày 16/6/2022 các bên đánh nhau. Hậu quả, bà P, bà N bị thương tích nhẹ phải đến cơ sở Y tế xử lý vết thương. Riêng bà P phải đến Trung tâm Y tế huyện Tri Tôn điều trị, đến 15 giờ 30 ngày 17/6/2022 xuất viện.

- Đối với bà P các khoản thiệt hại cần được chấp nhận như: Tiền thuốc, khám bệnh theo toa, vé (625.905 đồng + 1.455.361 đồng), thời gian nghỉ ngơi để phục hồi sức khỏe 05 ngày với mỗi ngày 118.000 đồng bằng 590.000 đồng và tổn thất tinh thần từ 01 đến 02 lần mức lương cơ sở.

- Đối với bà N các khoản thiệt hại cần được chấp nhận như: Tiền thuốc, khám bệnh theo toa, vé (119.560 đồng + 653.589 đồng), thời gian mất thu nhập 02 ngày với mỗi ngày 118.000 đồng bằng 236.000 đồng và tổn thất tinh thần từ 01 đến 02 lần mức lương cơ sở.

Đối những yêu cầu khác của bà P, bà N không có cơ sở nên đề nghị HĐXX không chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, quan điểm của Kiểm sát viên. HĐXX nhận định:

[1]. Về thủ tục: Xét lời khai giữa hai bên có mâu thuẫn nhau, Thẩm phán cần thiết ban hành Quyết định đối chất, nhưng bà L, chị T vắng mặt, nên Thẩm phán ghi nhận vắng mặt không tiến hành đối chất.

[2]. Về quan hệ tranh chấp: Cho rằng mình bị bà L, chị T đánh, nhưng bà L, chị T không bồi thường, căn cứ vào đơn khởi kiện, Tòa án xác định quan hệ: *"Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm",* theo khoản 6 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Về thời hiệu – thẩm quyền: Thời gian bị gây thiệt hại là ngày 16/6/2022, bà P được đưa điều trị và ngày 20/6/2022 bà đi khám bệnh, nhưng không được bồi thường nên ngày 15/7/2023 bà P, bà N khởi kiện là còn thời hiệu theo quy định tại Điều 588 Bộ luật dân sự. Bà L, chị T có nơi cư trú tại huyện TT; thiệt hại xảy ra tại huyện TT, nên Tòa án huyện TT thụ lý giải quyết theo thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 điểm d khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Về nội dung: Sức khỏe của con người là vốn quý được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường.

Giai đoạn hòa giải cũng như tại phiên tòa, bà L, chị T thừa nhận trong lúc ẩu đã có dùng tay gây thương tích cho bà P, bà N, nên bà P, bà N khởi kiện là có căn cứ.

Sau khi bị gây thương tích, bà P được người nhà đưa đến trạm Y tế xã xử lý vết thương và sau đó chuyển đến Trung tâm Y tế huyện điều trị đến 15 giờ 30 ngày 17/6/2022 Bác sĩ cho xuất viện. Riêng bà N không nằm viện mà tự điều trị và đi khám

riêng, nhưng tại phiên tòa bà P yêu cầu bồi thường tổng cộng 25.900.000 đồng và bà N yêu cầu bồi thường 16.300.000 đồng là quá cao, trong khi bà L, chị T không đồng ý bồi thường là không thể chấp nhận. HĐXX xét thấy các khoản thiệt hại sau đây là hợp lý cần buộc bà L, chị T phải bồi thường:

Thứ nhất, đối với bà P: Tiền thuốc theo toa vé của Y, Bác sĩ 3.677.000 đồng; tiền mất thu nhập trong 01 ngày nằm viện và 01 ngày đi khám bệnh, với mỗi ngày 250.000 đồng = 500.000 đồng; tiền mất thu nhập cho 01 người nuôi bệnh trong 01 ngày nằm viện 250.000 đồng; chi phí ăn dưỡng sau khi xuất viện với 05 ngày x 250.000 đồng/01 ngày = 750.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần bằng 01 tháng lương = 1.490.000 đồng. Tổng cộng bằng 6.667.000 đồng.

Thứ hai, đối với bà N: Tiền thuốc theo toa vé của Y, Bác sĩ 772.500 đồng; tiền mất thu nhập trong 01 ngày đi khám bệnh 250.000 đồng. Tổng cộng bằng 1.022.500 đồng. Bà N không nằm viện và việc bà can ngăn nhưng vẫn tham gia đánh lại bà L, chị T, thương tích của bà N là không đáng kể nên chưa đủ cơ sở buộc bà L, chị T phải bồi thường về tổn thất tinh thần.

Tuy nhiên, nguyên nhân dẫn đến đánh nhau là do mâu thuẫn từ trước và bà P đã dùng chổi đánh bà L trước dẫn đến các bên ẩu đã nhau nên bà P, bà N có 01 phần lỗi mà theo đó HĐXX xác định 20% lỗi thuộc bà P, bà N, nên bà P phải chịu 6.667.000 đồng x 20% = 1.334.000 đồng; bà N phải chịu 1.022.500 đồng x 20% = 204.000 đồng. HĐXX chỉ buộc bà L, chị T phải bồi thường thiệt hại cho bà P 6.667.000 đồng – 1.334.000 đồng = 5.333.000 đồng và buộc phải bồi thường cho bà N 1.022.500 đồng – 204.000 đồng = 818.500 đồng là phù hợp.

Riêng bà P yêu cầu bồi thường thêm 25.900.000 đồng – 5.333.000 đồng = 20.567.000 đồng (trong đó có 02 cây quạt bị hư trị giá 500.000đồng) và bà N yêu cầu bồi thường thêm 16.300.000 đồng – 818.500 đồng = 15.481.500 đồng là không có cơ sở chấp nhận.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị P và bà Nguyễn Thị Tuyết N là đối tượng được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án). Riêng bà Liêu Thị ML, chị Trần Ngọc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo các Điều 144, 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự 2015; các Điều 144, 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu của bà Nguyễn Thị P, Nguyễn Thị Tuyết N.

Buộc bà Liêu ML (Liêu Thị ML), chị Trần Ngọc T phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị P 5.333.000 đồng và bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị Tuyết N 818.500 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị P buộc bà Liêu ML, chị Trần Ngọc T phải bồi thường thêm 20.567.000 đồng;

Không chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Tuyết N buộc bà Liêu ML, chị Trần Ngọc T phải bồi thường thêm 15.481.500 đồng.

Kể từ khi có đơn yêu cầu Thi hành án, bên phải Thi hành án không thi hành đầy đủ khoản tiền trên thì còn phải chịu lãi, theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015, tương ứng với thời gian và khoản tiền chưa thi hành án.

Về án phí: Bà Liêu Mỹ L, chị Trần Ngọc T phải cùng chịu 307.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/7/2023), đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự).

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAT;
- VKS huyện;
- THADS để thi hành.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Vp.

Lê Văn Huệ